

Lịch sử cận đại của Ukraine

13/06/2023



Ukraine

This entry was posted on Tháng Hai 24, 2014

Capture à partir de : nghienquulichsu.com



Nguyên tác : [World War II in Ukraine](#)

Tác giả : [Andrew Gregorovich](#)

Bản tiếng Việt : [Vietcatholic](#)

Thế giới chiến tranh lần thứ II chấm dứt ngày 8/5/1945 sau 2,076 ngày mịt mù khói lửa. Trong khi Liên Xô tổ chức những buổi lễ mừng chiến thắng trong cuộc chiến mà họ gọi là “Cuộc Chiến Tranh Vệ Quốc Vĩ Đại” hết sức tưng bừng và náo nhiệt vào ngày 9/5/1945, thì ngay bên cạnh họ, những người Ukraine

lại không vui mừng chút nào về chiến thắng này. Ukraine là nạn nhân bị đát nhất trong thế giới chiến tranh lần thứ hai tại Âu Châu. Họ chịu nhiều thống khổ vì số người chết và thiệt hại vật chất lớn lao sau hai cuộc triệt thoái “đồng không nhà trống” của cộng sản và quốc xã. Nhà báo Mỹ Edgar Snow, đã kinh ngạc trước nỗi thống khổ và sự tàn phá kinh hoàng do chiến tranh mang lại. Ông đã viết trên tờ Saturday Evening Post bài báo “Ukraine Pays The Bill” – Đồng Minh thắng trận nhưng người Ukraine phải trả giá.

Ukraine ngày nay là một quốc gia có diện tích 603,700 km vuông (lớn gần bằng tiểu bang Texas – Hoa Kỳ) với dân số là 44,573,200 (theo thống kê vào tháng 7 năm 2013). Phía Đông và Đông Bắc giáp Nga, phía Bắc giáp Belarus., phía Tây giáp Ba Lan, Slovakia và Hung Gia Lợi, phía Nam giáp Rumani.

Trước thế chiến thứ nhất

Trên vùng đất Ukraine ngày nay và một phần rộng lớn của nước Nga, vào thế kỷ thứ 9 sử sách đã ghi lại sự tồn tại của vương quốc Kyivan-Rus với thủ đô là Kiev. Năm 988, Đại Đế Volodymyr đã ra sắc lệnh công nhận Kitô Giáo là quốc giáo của vương quốc Kyivan-Rus.

Kiev được coi là thành phố Mẹ của tất cả các thành phố của Nga trong thế kỷ 11 và thế kỷ 12. Vào thế kỷ 12, người Nga dần tách khỏi Ukraine và hình thành một quốc gia riêng. Đến thế kỷ thứ 13, phần phía Đông của vương quốc bị xâm lược bởi quân Mông Cổ và bị tàn phá rất nặng nề. Phần phía Tây của vương quốc, mà quan trọng nhất là khu vực Galicia – được hình thành

vào thế kỷ thứ 12, may mắn không bị tàn phá. Tuy nhiên, trong thế kỷ 14, Ukraine suy yếu đi rất nhiều. Do đó, phần phía Tây Ukraine bị Ba Lan xâm chiếm và sáp nhập vào Ba Lan.

Thấy Ba Lan xâm chiếm Ukraine dễ dàng, các nước khác cũng nhào vào xâu xé Ukraine. Lituanie xâm chiếm miền Volhynia và Nga xâm chiếm nhiều vùng phía Bắc và phía Đông của Ukraine. Người Lituanie, sau đó, lại bị Ba Lan đánh bại và sáp nhập vào Ba Lan. Năm 1667, phần phía Đông của sông Dnepr bị cắt nhường cho Nga và đến năm 1793 thì toàn bộ Ukraine (trừ ra miền Galicia thuộc về Đế Quốc Áo từ năm 1772) bị sáp nhập vào Đế Quốc Nga.

Trong thế kỷ thứ 19, một số cuộc chiến khác lại xảy ra để chia lại Ukraine. Đến trước cuộc thế chiến thứ nhất, Ukraine bị chia làm 3 phần: Miền Galicia và Bukovyna thuộc Đế Quốc Áo, miền Carpatho-Ukraine thuộc về Hung và các miền còn lại thuộc Nga. Trong các miền thuộc Áo Hung, người Ukraine được giữ bản sắc, phong tục, tập quán của riêng mình. Các phong trào quốc gia đòi độc lập hoạt động rất sôi nổi. Còn trong các phần thuộc Nga, người Nga luôn cố gắng đồng hóa người Ukraine để duy trì sự chiếm đóng lâu dài.

Trong cuộc thế chiến thứ nhất

Khi cuộc thế chiến thứ nhất nổ ra, người Ukraine lãnh đủ trước hết. Trong các miền thuộc Nga, quân Nga bắt rất nhiều người Ukraine để diệt trừ mối lo người Ukraine nổi dậy giành độc lập. Những người bị bắt lột bị hành quyết, lột bị đày sang Siberia. Trong khi đó, quân Áo đang thua trận cũng xử tử hàng loạt

người Ukraine vì nghi họ có cảm tình và giúp đỡ người Nga. Khi quân Nga chiếm được miền Tây Ukraine vào tháng 9/1914, họ lập tức bắt đầu ngay một cuộc lùng bắt quy mô tất cả những nhân vật có ảnh hưởng trong dân chúng: chính trị gia, luật sư, nhà văn, giáo viên và tất cả những ai bị nghi ngờ dính líu vào các tổ chức quốc gia Ukraine đều bị bắt và bị lưu đày sang Siberia.

Tháng 1/1915, quân Áo phản công và đánh bật quân Nga khỏi miền Tây Ukraine. Để mua chuộc lòng dân, người Áo cho người Ukraine được hưởng nhiều quyền lợi hơn trước. Tuy nhiên, các phong trào du kích Ukraine vẫn hoạt động mạnh vì họ muốn hoàn toàn độc lập.

Tại Nga, tháng 3 năm 1917, chính phủ lâm thời của Alexander Kerensky được thành lập. Chính phủ này đưa ra nhiều cải cách dân chủ và cởi bỏ một số hạn chế cho người Ukraine. Các tù nhân Ukraine lưu đày tại Siberia được trở về nguyên quán. Tháng 4/1917, người Ukraine được hưởng quy chế tự trị thông qua ủy ban lãnh đạo trung ương Roda.

Chẳng may, ngày 7/11/1917, chính quyền lâm thời bị lật đổ bởi những người cộng sản Nga. Ngày 20/11/1917, ủy ban lãnh đạo trung ương Roda tuyên bố không công nhận chính quyền cộng sản Nga và tuyên bố thành lập quốc gia Ukraine cộng hòa. Tuy nhiên, những người cộng sản Ukraine đã hợp tác với cộng sản Nga tiến quân đánh Kiev. Ngày 22/1/1918, chính phủ Roda tuyên bố Ukraine hoàn toàn độc lập khỏi Nga nhưng nền độc lập này chỉ kéo dài được vài ngày thì Kiev thất thủ trước sức tấn công của hồng quân Nga và Ukraine.

Tháng 3/1918, chính phủ Roda được sự giúp đỡ của quân Đức Áo phản công chiếm lại được Kiev. Chỉ hơn một tháng sau, ngày 29/4/1918, chính phủ dân chủ non trẻ Roda lại bị tướng Pavlo Skoropadskyi lật đổ trong một cuộc chính biến được người Đức ủng hộ. Tháng 11, tướng Pavlo Skoropadskyi lại bị áp lực tuyên bố từ chức và quyền hành rơi vào tay Volodymyr Vynnychenko.

Ở phần phía Tây, tháng 10/1918, các nhà chính trị theo xu hướng quốc gia cũng tuyên bố thành lập Nước Cộng Hòa Tây Ukraine gồm miền Đông Galicia, phía Tây Wolhynia và phía Bắc Bukovyna. Ngày 1/11/1918, quân Tây Ukraine tấn công Lviv gây ra chiến tranh với Ba Lan vì Ba Lan vẫn coi miền Tây Galicia là thuộc Ba Lan. Ngày 21/11/1918, quân Ba Lan chiếm lại được Lviv, trong khi đó Rumani cũng nhào vào chiếm vùng Bukovyna phía Nam. Trước tình thế đó, để gây sức mạnh đoàn kết toàn dân, ngày 22/1/1919, chính phủ Tây Ukraine do Evhen Petrushevych lãnh đạo tại Stanyslaviv và chính phủ Đông Ukraine của Volodymyr Vynnychenko tuyên bố hợp nhất hai phần. Tuy nhiên, việc hợp nhất chưa thành công thì Ba Lan đã tấn công và chiếm trọn miền Galicia vào tháng 7/1919.

Ở phần phía Đông, đầu tháng 2/1919, Symeon Petlura trở thành chủ tịch ủy ban hành pháp trung ương, kiêm tham mưu trưởng quân đội. Ông phải bảo vệ nước Cộng Hòa Ukraine non trẻ khỏi đủ loại kẻ thù từ cộng sản Ukraine, Hoàng Gia Nga đến các sư đoàn Bạch Nga được Anh, Pháp và Hoa Kỳ yểm trợ. Cuối tháng 2/1919, Kiev lại rơi vào tay hồng quân Nga và cộng sản Ukraine. Ngày 31/8/1919, quân Bạch Nga của tướng

Denkin lại tái chiếm Kiev và giữ được cho đến ngày 16/12 thì bị hồng quân Nga đánh bật ra. Petlura chạy sang Ba Lan cầu cứu và ký hiệp định thư với Ba Lan không đòi lại đất miền Galicia và Wolhynia để đổi lấy trợ giúp quân sự của Ba Lan.

Quân Ba Lan chiếm Kiev ngày 6/5/1920. Tuy nhiên, Nga tổng động viên và phản công đánh bật quân Ba Lan ra khỏi Kiev. Thừa thắng, quân Nga tấn công tràn vào Ba Lan đến tận ngoại ô thủ đô Warsaw. Ba Lan phải ký hiệp ước với Nga (hiệp ước Riga). Hậu quả, Ukraine bị chia thành 4 miền: Bukovyna dành cho Rumani, Transcarpatia dành cho Tiệp, Đông Galicia và Tây Volhynia dành cho Ba Lan, phần còn lại dành tất cả cho Nga. Trong vùng chiếm đóng của Nga, cộng sản Nga dựng lên nước Ukraine Sô Viết và trao cho đảng cộng sản Ukraine – gọi tắt là CPU – lãnh đạo để thưởng công cho họ.

Bắt đầu sáng mắt ra

Ban đầu cộng sản Nga dành cho CPU nhiều quyền hành và có vẻ như họ đang điều hành chính quyền của một quốc gia độc lập. Tuy nhiên, chỉ vài tháng sau, năm 1921, quyền hành của CPU thu hẹp trong phạm vi đối nội mà thôi: Tất cả các vấn đề đối ngoại đều do Mạc Tư Khoa quyết định. Nham hiểm hơn, CPU bị biến dần thành một xứ bộ trong đảng cộng sản Nga. Tất cả đảng viên đảng cộng sản Ukraine cũng đồng thời là đảng viên đảng cộng sản Nga và phải thi hành những mệnh lệnh do Mạc Tư Khoa ban xuống. Nhiều đảng viên cộng sản nhưng có đầu óc quốc gia như Mykola Skrypnyk bị “đình chỉ công tác”, “kiểm thảo”, “hạ tầng công tác”, “cho đi mò tôm” hoặc đưa đi đày sang Siberia.

Trong con mắt người Nga, người Ukraine là những người ngây thơ dễ bị lừa. Lênin thường phong tặng cho các cá nhân trong CPU những danh hiệu “anh hùng” và đặt vào tay họ nhiều chính sách mà cộng sản Nga muốn thăm dò thực nghiệm trên đất Ukraine trước khi áp dụng đại trà ở Nga.

Thí nghiệm thứ nhất xảy ra cuối năm 1920: Trong một sớm, một chiều tất cả xí nghiệp tại Ukraine bị quốc hữu hóa và tất cả sản phẩm nông nghiệp đều bị thu mua với giá ăn cướp của dân. Chỉ với hai chính sách này thôi đã gây ra nạn đói 1921-1922 cướp đi hơn một triệu sinh mạng dân Ukraine. Nga lại lật đật sửa sai bằng cách trả lại cho tư nhân các xí nghiệp và cho nông dân buôn bán sản phẩm do họ làm ra.

Ngày 30/12/1922, Liên Bang Xô Viết ra đời bao gồm Nga, Ukraine, Belarus, Georgia, Armenia, Azerbaidzhan. Các nước khác dần dần được sáp nhập vào sau đó. Trong thời kỳ đầu của Liên Bang Xô Viết, để người dân không bị “sốc” và để đánh lừa những người theo chủ nghĩa quốc gia, Nga đã để cho các nước tương đối dễ thở về vấn đề văn hóa. Trong giai đoạn này, đâu đâu cũng nghe nói “Ukraine hóa” như Ukraine hóa giáo dục, Ukraine hóa kiến trúc, văn hóa... và cả Giáo Hội Chính Thống Giáo Tự Trị (khỏi Mạc Tư Khoa) cũng được thành lập.

Tuy nhiên, “ngày vui ngắn chẳng đầy gang”, năm 1925, Nga cử Lazar Kaganovich làm bí thư CPU để uốn dân Ukraine quay trở lại con đường đồng hóa với Nga. Bộ trưởng giáo dục Oleksander Shumskyi, “tên theo chủ nghĩa quốc gia hẹp hòi – mất lập trường quốc tế vô sản” bị cho đi học tập cải tạo mút

mùa ở Siberia. Khwylovyi, nhân vật số 2 trong guồng máy lãnh đạo đảng, văn hào, tác giả cuốn “Away from Moscow – Thoát khỏi Mạc Tư Khoa” bị “ngghiêm khắc cảnh cáo”.

Năm 1928, Stalin lên nắm quyền. Kaganovich bị gọi về Mạc Tư Khoa và Stanislav Kosior được cử làm tổng bí thư CPU. Stalin lại thí nghiệm chính sách kinh tế ngũ niên tại Ukraine với việc đầu tó “kuklaks” (địa chủ), trí thức và các nhà tu hành, đặc biệt những giáo sĩ tham gia Giáo Hội Chính Thống Giáo Ukraine tự trị. Hàng triệu gia đình bị giết hoặc đày đi Siberia. Văn hào cộng sản Khwylovyi từng một thời ca tụng chế độ, sáng mắt ra, uống thuốc độc tự tử chết. Nông thôn trở thành nơi tang tóc với hàng loạt những vụ xử tử những kuklaks. Trong bối cảnh đó, lòng dân không yên tâm sản xuất cộng với hàng loạt những chỉ thị ngu xuẩn và vô lý đã dẫn đến mất mùa ở một số nơi. Tuy nhiên nạn đói 1932-1933 cướp đi sinh mạng 7 triệu người Ukraine không phải do thiếu lương thực nhưng chính vì cộng sản đã thu gom tất cả nông sản và chứa vào những kho lớn do quân đội canh gác. Dân chúng bị bỏ cho chết đói như một phần của cuộc thanh trừng và diệt chủng kinh hoàng nhất trong lịch sử nhân loại. Sau nạn đói, Stalin lập tức lừa dân Nga sang để tái phối trí lại dân số trên các ruộng vườn hoang tàn của Ukraine. Đây cũng là một phần trong kế sách thống trị Ukraine về lâu về dài. Năm 1933, Mykola Skrypnyk, lãnh tụ tiền phong của cộng sản Ukraine, sáng mắt ra, tự tử chết.

Sau cái chết của Mykola Skrypnyk, nhiều đảng viên cộng sản Ukraine bắt đầu bưng tỉnh và tỏ ý chống lại việc thí nghiệm các chính sách cộng sản trên đất Ukraine. Tuy nhiên, Stalin không để họ có thời cơ. Theo Vasyl Hryshko, trong cuộc thanh trừng

từ 1936 đến 1938, 99 trong số 102 thành viên ủy ban trung ương đảng cộng sản Ukraine lần lượt bị hành quyết. Năm 1938, Nikita Krushchev với đa số đảng viên người Nga chính công lên nắm quyền lãnh đạo CPU.

Thế chiến thứ hai

Ngày 23/8/1939, Hitler và Stalin thông qua đại diện là Ribbentrop và Molotov ký hiệp định bất tương xâm. Theo hiệp định này, Nga bảo đảm cho Hitler tấn công Ba Lan mà không gây ra chiến tranh với Nga. Trong thực tế, Stalin cũng nắm lấy cơ hội này để ký thảo hiệp mật với Đức để cho Nga tấn công lãnh thổ Galicia và một phần phía Đông Ba Lan. Ngược lại, Stalin ngầm tiếp viện khí tài chiến tranh cho Đức. Stalin đã thực hiện đúng những cam kết tiếp viện cho Đức mãi cho đến ngày bị Đức tấn công.

Ngày 1/9/1939, Đức xâm lược Ba Lan và khởi đầu chiến tranh thế giới thứ hai. Từ ngày đầu tiên của chiến tranh, người Ukraine đã lãnh đủ vì nhiều người Ukraine bị động viên đi lính Ba Lan và bom đạn thi nhau rơi trên đầu người Ukraine và người Ba Lan. Stalin chụp lấy cơ hội tấn công và chiếm miền Bukovyna từ tay người Rumani và những phần lãnh thổ dưới quyền Ba Lan. Sau khi chiếm được những miền này, Stalin lập tức cải tạo miền này và “giải phóng” cho 750,000 người Ukraine đi mò tìm hay đi hóng gió ở Siberia (Vasyl Hryshko – During the Bolshevik rule in Western Ukraine – p 117). Tại Ba Lan, nay do Đức chiếm đóng, Toàn quyền Ba Lan được thành lập và theo chính sách chia để trị, khoảng nửa triệu người Ukraine đang sống tại Ba Lan được dễ thở hơn người Ba Lan và được

hoạt động chính trị trong tổ chức Những Người Ukraine Quốc Gia (OUN). Chẳng may, vào tháng 2/1940, tổ chức này bị những mâu thuẫn nội bộ nên chia thành 2 nhóm, một nhóm theo Adriy Melnyk và một nhóm theo Stepan Bandera.

Ngày 22/6/1941 Hitler phát động chiến dịch Drang nach Osten (Đông Tiến) bằng cuộc oanh kích dữ dội biên giới Ukraine và Belarus. Trong ngày đầu tiên, tất cả các thành phố lớn của Ukraine như Kiev, Lviv đều bị bỏ bom. Quân Đức trong tập đoàn quân Wehrmacht, lên đến 3,000, 000 binh lính và sĩ quan tràn vào lãnh thổ Ukraine như thác lũ dưới sự chống đỡ yếu ớt của hồng quân Liên Xô. Các sĩ quan và binh lính Đức rất ngạc nhiên vì đi đến đâu họ cũng được người dân Ukraine cầm hoa hay bánh mì và muối theo truyền thống hoan hô nhiệt liệt như những vị anh hùng giải phóng cho họ. Có lẽ họ đã quá đau khổ dưới ách thống trị của cộng sản nên sẵn sàng chào đón bất cứ ai không cần biết tốt xấu. Đối với họ cộng sản là tột đỉnh của đau khổ rồi. Sự chán ghét chế độ cộng sản còn được minh chứng qua hành động đầu hàng tự nguyện của một tập đoàn quân đông đảo. Trong chiến sử thế giới có lẽ chưa bao giờ chúng kiến việc ra đầu hàng của một tập đoàn quân lên đến gần 665,000 quân tại mặt trận Kiev. Trong số 667,085 quân nhân trú đóng tại Kiev, chỉ có khoảng 2000 quân chạy theo hồng quân Liên Xô, số còn lại tự nguyện ở lại đầu hàng quân Đức. Rủi thay, theo chính sách kỳ thị của quân Đức, những binh sĩ Ukraine ra đầu hàng đã bị bỏ đói hoặc cố tình để cho chết vì sương gió trong các trại tù binh dưới cái lạnh của mùa Đông 1941-1942. Lúc này, quân Đức không thiếu quân nhu.

Chính sách đồng hoang nhà trống của Stalin

Theo sử gia [Andrew Gregorovich P.6](#), Stalin quá hốt hoảng trước sức tấn công của quân Đức đến nỗi trong 11 ngày đầu tiên của chiến tranh, y không nói một lời nào. Ngày 3/7/1941, trên đài truyền thanh Stalin mới lên án tình bạn của y với Hitler và Ribbentrop, đồng thời ra lệnh thực hiện chính sách đồng hoang nhà trống trên đường rút chạy. Sự thật của chính sách này là gì?

6 triệu trâu bò được đưa lên tàu chở về Nga, 550 xí nghiệp lớn và hàng ngàn xí nghiệp nhỏ và trung bình bị dỡ máy móc và thiết bị đưa về Nga cùng với 300,000 xe máy cày. 3.5 triệu chuyên viên các ngành bị di tản dưới họng súng của NKVD (KGB). Tất cả nhân viên và ban giảng huấn của các trường đại học tại Kiev và Khrakiv cũng bị cưỡng bách di tản sang Nga.

Mặt khác, 5,000 toa xe lửa, 607 cầu xe lửa chạy qua được, 915 nhà kho bị phá hủy. Nghiêm trọng hơn là đập thủy điện lớn nhất châu Âu bấy giờ là đập Dniprohes, nơi cung cấp nguồn điện cho hàng ngàn mỏ, các xí nghiệp và thủ đô Kiev bị đánh sập không phát điện được nữa. Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ An Nghỉ (Dormition Cathedral) được xây từ năm 1073 tại Kiev đã bị KGB đặt bom nhằm giết người Đức. Trong nhiều năm, Mạc Tư Khoa luôn ráo riết đổ tội ác này cho Đức. Sau khi cộng sản sụp đổ, người ta tìm được các bằng chứng cho thấy chính mật vụ Liên Xô đã đặt bom nổ chậm để tiêu diệt người Đức.

Trên đường tháo chạy, hồng quân Liên Xô phá hoại tất cả những gì có thể phá theo lệnh của Stalin. Tất cả trâu, bò gia

súc không mang đi được đều bị bắn bỏ, nhiều cánh rừng bị đốt trụi và rất nhiều nhà cửa của dân cũng bị đốt cháy.

Ảo tưởng về người Đức

Quá đau khổ với chế độ cộng sản, người Ukraine dễ có cảm tình với người Đức và coi họ là những người đến để giải phóng mình. Họ ảo tưởng đến độ ngày 30/6/1941, Stepan Bandera làm ngạc nhiên người Đức bằng cách trình trọng tuyên bố thành lập nước Ukraine Độc Lập với Yaroslav Stetsko làm thủ tướng. Chỉ một tuần sau, người Đức giải tán chính phủ này và bắt tất cả các thành viên, trong đó có Bandera và Stetsko đưa sang Đức giam giữ.

Trong thâm tâm người Đức, người Ukraine là dân hạ đẳng và chính sách của Đức là biến “kho bánh mì của châu Âu” này thành ra kho bánh mì của Đức. Chủ trương của Hitler là diệt chủng người Ukraine và đưa người Đức sang lập nghiệp. Trong những tháng đầu, người Đức thực hiện chính sách giết người Ukraine. Họ ra thông báo hễ cứ 1 lính Đức chết thì lập tức đem ra xử bắn 100 người Ukraine vô tội. Tuy nhiên, càng gần về cuối, Hitler đổi chính sách thay vì giết, y đưa những người Ukraine sang Đức lao động phục vụ cho chiến tranh. Khoảng 2.5 triệu người Ukraine đã bị bắt đưa sang Đức lao động cho đến chết.

Quân kháng chiến Ukraine

Đứng trước chính sách diệt chủng của người Đức, quân kháng chiến Ukraine (Ukrainska Povstanska Armiya –gọi tắt là UPA)

được thành lập. với quân số lên đến 200,000 người và được chỉ đạo bởi tổ chức Những Người Ukraine Quốc Gia (OUN) theo hệ phái Bandera. UPA phải chiến đấu với cả quân Đức lẫn hồng quân Liên Xô. Cuộc chiến đấu của UPA dưới quyền tướng Roman Shukhevich kéo dài mãi đến năm 1950 khi ông này bị tử thương trong một trận đánh ác liệt với hồng quân Liên Xô. Một số tàn binh may mắn chạy thoát được đã xin định cư tại các nước phương Tây.

Sư đoàn Galicia

Mặc dù có đến 4.5 triệu binh lính và sĩ quan người Ukraine trong hồng quân Liên Xô, người Nga không tổ chức họ thành một đơn vị biệt lập mà luôn phân họ vào chung với các đơn vị Nga để dễ kiểm soát.

Trong vùng Galicia, người Đức để cho người Ukraine nhiều quyền hành hơn thông qua Ủy Ban Trung Ương Ukraine do giáo sư V. Kubijovych lãnh đạo. Tháng 4/1943, với ý đồ tuyên truyền, lôi kéo người Ukraine về phe mình, Hitler cho thành lập sư đoàn quân Galicia gồm toàn người Ukraine. Các thanh niên Ukraine được các tổ chức quốc gia Ukraine khuyến khích gia nhập đạo quân này không phải để đánh nhau và chết thay cho người Đức nhưng vì họ mong muốn có những người được huấn luyện tinh nhuệ hầu sau này có thể bảo vệ nền độc lập của Ukraine. Éo le thay, người Ukraine đã phải trả một giá đắt về toan tính này.

Sư đoàn Galicia sau thời gian huấn luyện đã có quân số lên đến 40,000 người. Từ ngày 13 đến 22/7/1944, họ được đưa vào mặt trận Brody đánh nhau với hồng quân Liên Xô để cầm

chân quân Nga cho quân Đức đang tìm đường tháo chạy. Họ bị vây tại đây và bị quân Nga tiêu diệt gần hết. 37,000 binh lính và sĩ quan Ukraine tử thương trong trận này, chỉ còn khoảng 3000 người thoát được vòng vây. Tuy nhiên, trước nguy cơ bị hồng quân Liên Xô thôn tính, người dân miền Tây Ukraine vẫn động viên con cái tham gia vào sư đoàn Galicia. Chỉ một tháng sau đó, đã có 20,000 tân binh tình nguyện gia nhập sư đoàn.

Mặc dù vậy, trước sức tấn công mạnh mẽ và khí giới dồi dào của hồng quân, sư đoàn đã phải triệt thoái theo quân Đức. Tháng 4/1945, sư đoàn được đổi tên là Sư Đoàn 1 Ukraine và gia nhập vào Quân Đội Ukraine Quốc Gia. Quân Đội Ukraine Quốc Gia dưới quyền điều động của tướng Pavlo Shandruk đã khôn khéo tránh được đường tiến công của hồng quân Liên Xô và ra trình diện quân đội Đồng Minh tại Áo. Họ được quân Đồng Minh đưa về trú đóng tại Rimini, Ý.

Sau khi chấm dứt chiến tranh, Liên Xô kiên quyết đòi buộc Đồng Minh giao sư đoàn này cho họ. Tuy nhiên, các nước Đồng Minh thừa biết số phận của những người này sẽ ra sao một khi họ bị giao cho phía Liên Xô. Vì thế, các giới chức thẩm quyền Anh, Gia Nã Đại và Úc Đại Lợi đã nhanh chóng điều tra xem họ có phạm tội ác chiến tranh không và nhận họ vào định cư tại các nước này.

Chính sách đồng hoang nhà trống của Đức

Quân Đức trên đường tháo chạy cũng làm tương tự như hồng quân Liên Xô nhưng chúng có nhiều thời giờ hơn. Chúng phá hoại có hệ thống hơn. Do đó, cấu trúc hạ tầng của Ukraine như

hệ thống đường xá, đường xe lửa, cầu cống... hoàn toàn bị tê liệt để ngăn cản đường tiến quân của hồng quân Liên Xô.

Chấm dứt chiến tranh

Tháng 2/1945, tại hội nghị Yalta ở Crimea, các siêu cường Anh, Mỹ và Liên Xô đã chia lại bản đồ Âu Châu theo đó, Ukraine bao gồm phần phía Đông Galicia, Wolhynia và Bắc Bukhovyna. Ukraine cũng được coi là một thành viên của Liên Hiệp Quốc. Theo hội nghị này, những người Ukraine đã được đưa sang Đức làm nô lệ, nếu còn sống đều bị trả về cho Liên Xô. Đa số, nếu không muốn nói là tất cả đều chết rũ tù sau đó tại Siberia.

Cuối năm 1991, Liên Xô sụp đổ và Ukraine trở thành một quốc gia độc lập như ngày nay. Tuy vậy, ngày nay người Nga (chiếm ¼ dân số) vẫn tiếp tục nắm giữ những chức vụ quan trọng trong guồng máy công quyền và trong các hoạt động xã hội. Cả về mặt tôn giáo, Ukraine cũng còn chịu nhiều ảnh hưởng của Nga.